

Số: 97/KH-UBND

Phùng Nguyễn, ngày 01 tháng 12 năm 2024

KẾ HOẠCH
Sản xuất vụ chiêm xuân năm 2024 – 2025

I. KẾT QUẢ SẢN XUẤT VỤ CHIÊM XUÂN NĂM 2023-2024

- Sản xuất nông nghiệp vụ Chiêm xuân luôn nhận được sự quan tâm của các cấp, các ngành từ tỉnh, huyện đến địa phương; công tác chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc sản xuất được UBND xã chú trọng, triển khai thực hiện có hiệu quả; chủ động sớm xây dựng phương án, kế hoạch sản xuất vụ Chiêm Xuân, thực hiện đồng bộ các biện pháp cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế đảm bảo về thời vụ, cơ cấu giống gieo trồng. BCĐ sản xuất tăng cường kiểm tra, đôn đốc chỉ đạo sản xuất ở khu dân cư. Ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn kỹ thuật, tập trung cao độ vào những khâu quan trọng: Chuẩn bị đủ giống, chỉ đạo gieo mạ đúng khung lịch thời vụ; chỉ đạo cung cấp đủ nước phục vụ đồ ải và tưới dưỡng cho lúa Chiêm Xuân, hướng dẫn, khuyến khích nông dân áp dụng các biện pháp kỹ thuật cho cây lúa, chăm sóc các cây trồng vụ xuân phù hợp với biến động của thời tiết.

- Các khu dân cư đã tập trung chỉ đạo, hướng dẫn nhân dân triển khai sản xuất theo kế hoạch; thực hiện tốt các khâu như: cung ứng thủy lợi, giống, vật tư, hướng dẫn cơ cấu giống, thời vụ gieo cấy; tập trung chỉ đạo, khuyến khích mở rộng diện tích lúa chất lượng cao; đẩy mạnh áp dụng các biện pháp kỹ thuật trong gieo cấy lúa (SRI, IPM); chỉ đạo chăm sóc, đẩy mạnh đầu tư thâm canh, phòng trừ sâu, bệnh trên cây trồng... Phát động diệt chuột tập trung.

1. Công tác chỉ đạo – dịch vụ phục vụ sản xuất

1.1. Công tác chỉ đạo

- Thực hiện tốt công tác chỉ đạo, tuyên truyền, hướng dẫn, khuyến cáo nông dân gieo trồng theo cơ cấu cây trồng, mùa vụ theo kế hoạch đề ra; thường xuyên tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn nông dân các biện pháp kỹ thuật thâm canh chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh cho cây trồng, đàn vật nuôi.

1.2. Công tác dịch vụ phục vụ sản xuất.

- Chỉ đạo HTX phối hợp với tổ Khuyến Nông xã đã cung ứng đủ các loại thóc giống phục vụ nhân dân.

- Tổ Khuyến Nông phối hợp với 03 HTX, kiểm tra hệ thống kênh mương tu sửa, nạo vét hệ thống kênh mương đầu nguồn được quan tâm chỉ đạo, công tác phục vụ bơm nước phục vụ từ lúc đồ ải cho đến gieo mạ, cấy được đảm bảo.

- Công tác tập huấn, thông tin tuyên truyền khung lịch thời vụ, kỹ thuật gieo trồng chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh cho cây trồng được chú trọng.

2. Kết quả sản xuất

2.1 Trồng trọt

- Cây lúa: Tổng diện tích là: 576,8 ha đạt 100% kế hoạch, năng suất bình quân đạt 63 tạ/ ha. Sản lượng thóc đạt 3.645,4 tấn. Diện tích lúa chất lượng 565,8ha.

- Cây ngô: 3,5 ha, năng suất 60 tạ/ha.

- Rau màu các loại 28,1 ha

2.2. Chăn nuôi – thủy sản

***Chăn nuôi:**

- Tổng đàn Trâu, Bò: 626 con.

+ Đàn Trâu : 46 con.

+ Đàn Bò : 590 con.

- Tổng đàn chó mèo : 1.247 con.

- Tổng đàn lợn: 1.550 con. Trong đó, lợn nái 103 con.

- Tổng đàn gia cầm: 52.000 con.

- Diện tích nuôi trồng thủy sản 75,1 ha.

* **Thủy sản:** Diện tích mặt nước ao hồ: 75,1 ha

3. Đánh giá chung

Ưu điểm: Sản xuất vụ Chiêm xuân 2023 – 2024 được các cấp, các ngành chỉ đạo thực hiện quyết liệt, sát sao, khắc phục khó khăn do ảnh hưởng của cơn bão số 3, diện tích gieo trồng lúa, ngô đạt kế hoạch đề ra, diện tích lúa chất lượng cao được mở rộng, đặc biệt là giống lúa CLC J02; TBR225, VNR20,... các tiến bộ khoa học mới được tích cực áp dụng vào sản xuất. Công tác khuyến nông, bảo vệ thực vật, chăn nuôi thú y tiếp tục được thực hiện có hiệu quả; đàn lợn từng bước được chỉ đạo, hướng dẫn khôi phục, cơ cấu chăn nuôi được hướng dẫn bố trí phù hợp với tình hình dịch bệnh và nhu cầu thị trường.

Hạn chế: Năng suất lúa chưa đạt kế hoạch đề ra, sản xuất còn manh mún, nhỏ lẻ; do vậy việc liên kết giữa người sản xuất và các doanh nghiệp bao tiêu sản phẩm còn hạn chế chưa thực hiện được; việc áp dụng các biện pháp kỹ thuật canh tác, đầu tư thâm canh của hộ nông dân chưa được quan tâm đúng mức, áp dụng các biện pháp kỹ thuật vào sản xuất còn thiếu đồng bộ, chưa thực hiện kỹ thuật theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn (gieo trồng sớm, cấy mạ già, không phòng trừ sâu, bệnh theo hướng dẫn...)

Nguyên nhân chủ yếu đó là: Sản xuất vụ Chiêm xuân 2023 - 2024 chịu tác động lớn của biến đổi khí hậu: rét đậm, mưa lớn,... vào những giai đoạn mẫn cảm sinh trưởng, phát triển của cây lúa và tiếp tục là vụ xuân ẩm; các đối tượng sâu, bệnh gia tăng về số lượng và mức độ gây hại mạnh hơn so với cùng kỳ như: bệnh bạc lá, rầy nâu.

Dịch bệnh tiếp tục bùng phát đã ảnh hưởng đến sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp và công tác chỉ đạo sản xuất trong khi giá thành sản xuất đầu vào (giống, vật tư, phân bón,...) còn cao.

Công tác chỉ đạo sản xuất, kiểm tra, đôn đốc chỉ đạo nhân dân gieo cấy không quyết liệt, còn tình trạng gieo cấy sớm, gieo không đúng cơ cấu giống và khung lịch thời vụ.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT VỤ CHIÊM XUÂN NĂM 2024-2025

1. Dự báo tình hình

Là năm tiếp tục thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ II và thực hiện Nghị quyết về phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa cận đô thị giai đoạn 2020 - 2025, sản xuất nông nghiệp vụ Chiêm xuân tiếp tục nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của các cấp ủy, chính quyền; các chính sách hỗ trợ đầu tư cho nông nghiệp, nông thôn được ban hành và triển khai thực hiện tạo động lực cho nông nghiệp, nông thôn phát triển; áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật mới được thực hiện tích cực; mô hình liên kết sản xuất theo hướng hàng hóa được hỗ trợ, khuyến khích nhân dân. Là vụ sản xuất có tiềm năng năng suất, sản lượng cao trong năm, do đó được nhân dân chú trọng đầu tư.

Bên cạnh đó, dự báo sản xuất vụ Chiêm xuân 2024 - 2025 tiếp tục chịu ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, hiện tượng thời tiết cực đoan (rét đậm, rét hại không theo quy luật, nhiệt độ tăng cao, mưa lớn,...) diễn biến bất thường, khó dự báo; các đối tượng sâu, bệnh, chuột hại gia tăng mạnh, tiềm ẩn nguy cơ bùng phát gây hại trên diện rộng; tình trạng thiếu hụt lao động, nhất là lao động trẻ, lao động có trình độ trong nông nghiệp ngày càng thiếu; quy mô sản xuất và khả năng cạnh tranh của các sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn còn hạn chế; tư duy sản xuất ở một bộ phận nông dân còn mang tính truyền thống, chậm đổi mới, trông chờ vào hỗ trợ của Nhà nước.

2. Mục tiêu

2.1 Trồng trọt

- Diện tích cây lúa 568,8 ha, trong đó lúa CLC chiếm 97,2% diện tích. Năng suất phân đầu đạt 63 tạ / ha (**giảm 8 ha so với vụ chiêm 2023-2024 chuyển sang trồng ớt**).
- Cây ngô: diện tích phân đầu đạt 3,5 ha, năng suất đạt 60 tạ/ ha; sản lượng 21,0 tấn.
- Rau màu các loại: phân đầu đạt 28,1ha.

2.2 Chăn nuôi thủy sản

- Tổng đàn Trâu, Bò: 544 con.
 - + Đàn Trâu : 42 con.
 - + Đàn Bò : 502 con.
- Tổng đàn chó mèo : 950 con.
- Tổng đàn lợn: 1.523 con. Trong đó, lợn nái 103 con.

- Tổng đàn gia cầm: 72.109 con.
- Diện tích nuôi trồng thủy sản 75,1 ha.

3. Giải pháp

3.1 Công tác chỉ đạo

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức sản xuất nhất là đối với các khu nông nghiệp. UBND triển khai các nội dung kế hoạch sản xuất đến Ban chỉ đạo sản xuất, khu dân cư, đội sản xuất; chỉ đạo các bộ phận chuyên môn bám sát kế hoạch để triển khai đồng bộ, kịp thời nắm bắt những khó khăn, vướng mắc và chủ động tham mưu. Đề xuất các biện pháp có hiệu quả. Tăng cường thông tin tuyên truyền thực hiện đúng khung lịch thời vụ. Chỉ đạo khu dân cư chỉ nên cấy tập trung 1- 2 loại giống lúa quy hoạch vùng sản xuất để sản xuất hàng hoá.

- BCD Sản Xuất chỉ đạo HTX phối hợp với tổ khuyến nông và trạm khuyến nông huyện đăng ký lượng thóc giống để chủ động việc cung ứng đủ lượng giống cho nhân dân.

- Thực hiện tốt công tác Khuyến Nông, BVTV, Thú Y; tăng cường hướng dẫn kỹ thuật gieo trồng, chăm sóc; quản lý, kiểm tra quản lý nhà nước về các cơ sở kinh doanh, giống vật tư nông nghiệp.

3.2. Kỹ thuật

a. Đối với cây lúa

+ *Xuân muộn trà 1*: Bố trí ở chân đất vàn thấp, gieo cấy giống lúa thuần CLC như: JO1, J02.

+ Thời gian gieo mạ:

- HTX Kinh Kệ: Trà 1: 01-05/ 01/2025 (khu: 4,5,6,7,8).

Trà 2: 20-22/01/ 2025 (khu: 1,2,3).

- HTX Sơn Dương: Trà 1: 01- 05/01/2025 (gieo 80% diện tích).

Trà 2: 25/1/ - 27/01/2025 (gieo 20% diện tích còn lại).

- HTX Hợp Hải: Trà 1: 01- 05/01/2025 (gieo 100% diện tích) Giống J02.

+ *Xuân muộn trà 2*: Gieo cấy ở chân ruộng vừa và cao, sử dụng chủ yếu các giống lúa có năng suất, chất lượng cao, cụ thể: các giống lúa lai như: TH3-4, TH3-5 các giống lúa thuần chất lượng cao như: VNR20, Dự Hương 8, TBR225, HT1, Đài thơm 8, các giống Lúa Nếp...

+ Chỉ đạo khoanh vùng, lựa chọn gieo cấy từ 2 - 3 giống lúa phù hợp (năng suất, chất lượng, giá trị cao) theo mô hình cánh đồng lớn để thuận lợi cho việc sử dụng cơ giới hóa, khoa học kỹ thuật và thực hiện tốt các yêu cầu chăm sóc, quản lý sâu bệnh hại. Trong cùng một trà lúa, giống có thời gian sinh trưởng dài gieo đầu khung lịch; giống có thời gian sinh trưởng ngắn hơn gieo giữa và cuối khung lịch; mỗi trà tập trung gieo mạ trong khoảng từ 3 - 5 ngày.

- Tập trung chỉ đạo quyết liệt việc thực hiện gieo cấy theo khung lịch thời vụ và theo dõi sát sao diễn biến thời tiết để có biện pháp ứng phó, hướng dẫn nông dân thực hiện đúng kỹ thuật đảm bảo an toàn cho sản xuất. Thông tin, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chuyên môn của huyện để có sự chỉ đạo cụ thể, kịp thời.

- Đưa kỹ thuật thâm canh lúa cải tiến (SRI) áp dụng đại trà trên diện tích 2 trà lúa xuân muộn trà 1 và trà 2; mở rộng diện tích ứng dụng IPM. Khuyến khích phát triển Tổ dịch vụ của HTX trong các khâu như: gieo cấy, thu hoạch, bảo vệ thực vật,... Tiếp tục chỉ đạo, tuyên truyền, khuyến khích mở rộng diện tích phun thuốc BVTV bằng thiết bị bay không người lái vào sản xuất để nâng cao hiệu quả, tiết kiệm và bảo vệ sức khỏe...

b) Đối với các cây trồng khác

+ Cây ngô: Duy trì diện tích trồng ngô tại khu Vu Tử, thời vụ gieo trồng từ ngày 10/02 - 20/02/2025. Sử dụng các giống ngô lai năng suất như: LVN17, DK9955, NK4300... và một số giống ngô nếp chất lượng cao như: HN88, HN90..., áp dụng phương pháp trồng ngô mật độ cao để tăng năng suất, hiệu quả thu nhập trên đơn vị diện tích.

+ Cây rau màu: Khuyến khích phát triển diện tích sản xuất cây rau màu nâng cao năng suất, chất lượng đa dạng hóa các sản phẩm rau, củ, quả ..mở rộng trồng các loại cây rau, củ, quả thích hợp với thời vụ gieo trồng vụ xuân.

III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban chỉ đạo sản xuất Nông nghiệp xã

Chủ động kiểm tra cơ sở, chỉ đạo, đôn đốc các khu dân cư, thực hiện tốt các nội dung kế hoạch đề ra, kịp thời báo cáo đề xuất giải quyết, tháo gỡ các vấn đề phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.

2. Công chức Địa chính Xây dựng và Môi trường

- Quản lý chặt chẽ quy hoạch sử dụng đất nông nghiệp của các khu dân cư, và quỹ đất trồng lúa. Tham mưu đề xuất các giải pháp bảo vệ môi trường đối với các trang trại, hộ chăn nuôi; hướng dẫn, giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình chuyển mục đích sử dụng đất.

3. Công chức tài chính kế toán

- Tham mưu cho UBND xã thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp. Quy hoạch vùng sản xuất và xây dựng kinh phí hàng năm về hỗ trợ triển khai mô hình chăn nuôi, trồng trọt trên đại bàn xã.

4. Tổ khuyến nông xã

- Tham mưu cho UBND xây dựng kế hoạch công tác khuyến nông năm 2025; triển khai tốt công tác thông tin tuyên truyền các chủ chương, chính sách của Đảng, Nhà nước về nông nghiệp, nông thôn; phối hợp với khuyến nông huyện tổ chức tập huấn, chuyển giao các tiến bộ khoa học kỹ thuật mới về sản xuất nông nghiệp cho nông dân. Xây dựng phương án, kế hoạch phòng chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi.

5. HTX NN và DV Điện năng.

- Làm tốt công tác thủy lợi, nạo vét các tuyến kênh mương đầu nguồn, vận động các khu dân cư tổ chức nhân dân nạo vét các tuyến mương nội đồng đảm bảo an toàn cho sản xuất. Liên hệ với các đơn vị, công ty bán giống giống để ký kết hợp đồng làm dịch vụ cung ứng đủ lượng giống cho nhân dân.

6. Khu dân cư.

- Căn cứ vào kế hoạch của UBND xã, khu dân cư xây dựng kế hoạch và chỉ đạo, tuyên truyền nhân dân gieo cấy vụ theo đúng khung lịch thời vụ và cơ cấu giống đảm bảo năng suất cây trồng.

- Tập trung chỉ đạo triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi. Hướng dẫn, định hướng phát triển chăn nuôi theo chỉ đạo của UBND xã, đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, khuyến cáo các biện pháp kỹ thuật chăn nuôi đảm bảo an toàn dịch bệnh để hạn chế dịch bệnh lây lan, giảm thiệt hại cho người chăn nuôi.

7. Đề nghị UBMT TQ, các tổ chức Đoàn thể nhân dân xã.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, huy động mạnh mẽ sự vào cuộc của các hội viên cùng tham gia sản xuất, đẩy mạnh hỗ trợ nhân dân phát triển các mô hình sản xuất hiệu quả. Phối hợp với các ban, ngành liên quan trong triển khai thực hiện các mục tiêu kế hoạch sản xuất vụ chiêm xuân 2024 – 2025

Trên đây là Kế hoạch sản xuất vụ Chiêm xuân năm 2024 - 2025, UBND xã đề nghị các ban, ngành, đoàn thể, khu dân cư triển khai thực hiện ./.

Nơi nhận:

- UBND huyện (b/c);
- Đảng ủy - UBND xã;
- Các đoàn thể;
- Ban chỉ đạo sản xuất;
- Tổ khuyến nông, CTV KN;
- Các HTXNN;
- 17 khu dân cư
- Đài TT xã;
- Lưu VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Cao Bá Kiêm

STT	Khu	Diện tích (ha)	Tổng diện tích lúa (ha)	Giống CLC (ha)	Cây ngô (ha)
1	Khu 1	28,0	28,0	26,5	-
2	Khu 2	31,8	31,8	30,3	-
3	Khu 3	24,2	24,2	23,0	-
4	Khu 4	24,8	24,8	23,7	-
5	Khu 5	33,5	33,5	30,5	-
6	Khu 6	19,1	18,1	16,6	01
7	Khu 7	26,0	26,0	24,4	-
8	Khu 8	35,7	35,2	33,6	0,5
9	Khu Vu Tư	25,6	23,6	23,6	02
10	Khu Hòa Bình	25,0	25,0	25,0	-
11	Khu Trung Thanh	25,5	25,5	25,5	-
12	Khu Lạng Thị	27,5	27,5	27,5	-
13	Khu Bồng Lạng	9,3	9,3	9,3	-
14	Khu Dục Hiền	53,0	53,0	61,0	-
15	Khu Đại Tự	51,0	51,0	51,0	-
16	Khu Trung Chính	64,3	64,3	64,3	-
17	Khu Đại đình	68,0	68,0	68,0	-
Tổng cộng		580,3	568,8	563,8	3,5

**BIỂU ĐÍNH KÈM GIAO CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH SẢN XUẤT VỤ XUÂN
2025**

NGƯỜI LẬP BIỂU

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
K.T CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tiến Mạnh

Cao Bá Kiêm

